

Số: /TTr-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia kính trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Triển khai thi hành nhiệm vụ tại điểm đ khoản 2 Điều 59 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (Luật TC&QCKT) giao Bộ khoa học và Công nghệ "quản lý và hướng dẫn hoạt động đánh giá sự phù hợp", ngày 12/12/2012, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN) được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN).

Thực hiện việc quy định chi tiết khoản 2 Điều 48 Luật TC&QCKT đối với nội dung "*Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy phải đăng ký bản công bố hợp quy tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền*", tại Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN đã quy định "*Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy*

ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm".

Tuy nhiên, triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, Bộ Tư pháp đã triển khai kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền kiểm tra của Bộ Tư pháp, theo đó ngày 07/7/2024, Bộ Tư pháp có Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB đối với đoạn đầu Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN về nội dung quy định "*Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm*" là chưa phù hợp với quy định "*Khi công bố hợp quy, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phải đăng ký bản công bố hợp quy tại sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương nơi tổ chức, cá nhân đó đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh*" tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TC&QCKT (Nghị định số 127/2007/NĐ-CP).

Cụ thể, tại Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN đã giao cho cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy để phù hợp với thực tiễn một số Bộ, cơ quan ngang Bộ không có sở chuyên ngành. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP thì chỉ giao cho sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

Theo đó, tại nội dung kiến nghị xử lý của Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB yêu cầu Bộ Khoa học và Công nghệ xử lý nội dung trái luật, thông báo kết quả xử lý về Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Cơ sở thực tiễn

Triển khai thi hành Luật TC&QCKT có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ sau 15 ngày kể từ ngày 01/8/2007, qua quá trình rà soát các quy định tại các Nghị định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ¹ và các Nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy

¹ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (thay thế Nghị định số 178/2007/NĐ-CP); nay là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ và được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.

ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương², tại thời gian xây dựng Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN cũng như xây dựng Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng nhà nước không có các Sở chuyên ngành theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP, do đó nhằm đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp cũng như đáp ứng được hạn chế, vướng mắc của một số Bộ, cơ quan ngang Bộ không có các Sở chuyên ngành, Bộ Khoa học và Công nghệ đã căn cứ vào nhiệm vụ được giao "*Quản lý và hướng dẫn hoạt động đánh giá sự phù hợp*" tại điểm đ khoản 2 Điều 59 của Luật TC&QCKT để hướng dẫn chi tiết quy định "*Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy phải đăng ký bản công bố hợp quy tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền*" tại khoản 2 Điều 48 của Luật TC&QCKT và tổ chức xây dựng dự thảo, ban hành Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012, Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tuy nhiên, đến nay theo Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB ngày 05/7/2024 của Bộ Tư pháp đối với nội dung quy định tại đoạn đầu Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN, cụ thể nội dung quy định "*Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm*" là chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 127/2007/NĐ-CP.

Do đó, kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xử lý nội dung trái luật của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN.

Với lý do nêu trên, căn cứ quy định "Cơ quan, người ban hành có trách nhiệm xử lý kịp thời văn bản trái pháp luật đã ban hành" tại khoản 3 Điều 112 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Thông tư để xử lý nội dung theo Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB ngày 05/7/2024 của Bộ Tư pháp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

² Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 16/02/2009 của Chính phủ; Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

1. Mục đích ban hành Thông tư

Xây dựng Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 bảo đảm phù hợp với Nghị định số 127/2007/NĐ-CP và Luật TC&QCKT.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng được giao tại Luật TC&QCKT, Nghị định số 127/2007/NĐ-CP và các Luật, Nghị định khác có liên quan.

- Kịp thời xử lý theo Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB ngày 05/7/2024 của Bộ Tư pháp đối với nội dung quy định tại Điều 14 Thông tư số 28/2012/TTBKHHCN được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN .

- Đảm bảo tính liên tục, không gián đoạn về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng để phục vụ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh

Phạm vi của dự thảo Thông tư này là phạm vi Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của dự thảo Thông tư này là đối tượng áp dụng của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị

1.1. Quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương

.....

1.2. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương

Ủy ban đã tổ chức nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Thông tư và xây

dựng Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương.

2. Lấy ý kiến thẩm định và tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định

2.1. Lấy ý kiến thẩm định

.....

2.2. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định

Sau khi có ý kiến thẩm định Vụ Pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ tại Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-PC ngày ngày .../.../2025, Ủy ban đã tổ chức nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý dự thảo Thông tư, xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, đồng thời xây dựng dự thảo văn bản hợp nhất các văn bản được sửa đổi, bổ sung (xin gửi Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định kèm theo Tờ trình này).

Đến nay dự thảo Thông tư đã được chỉnh lý theo ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Xin ý kiến chỉ đạo của các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Quyết định số 2785/QĐ-BKHCN ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đã trình các Thứ trưởng để xin ý kiến chỉ đạo, cụ thể như sau:

- Trình Thứ trưởng ...”.
- Trình Thứ trưởng
-

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của các Thứ trưởng, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Thông tư và các tài liệu kèm theo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Bố cục

Dự thảo Thông tư gồm 04 điều, cụ thể:

Từ Điều 1 đến Điều 4 văn bản.

Điều 1. Sửa đổi khoản 6 Điều 3 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017.

Việc sửa đổi khoản 6 Điều 3 nhằm bảo đảm thống nhất cụm từ “cơ quan chuyên ngành” trong toàn Thông tư sau khi được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu

xử lý của Kết luận kiểm tra số 30/KL-KTrVB ngày 05/7/2024 của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

Nội dung chính của dự thảo Thông tư gồm:

- Sửa đổi khoản 6 Điều 3 - Giải thích từ ngữ:

Sửa đổi quy định "6. Cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm thực hiện tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân."

Thành

"6. Cơ quan chuyên ngành là sở chuyên ngành theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật chỉ định, giao trách nhiệm thực hiện tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân."

- Sửa đổi đoạn đầu Điều 14:

Sửa đổi đoạn đầu Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 như sau:

Sửa đổi quy định "Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm. Thành phần hồ sơ được quy định như sau:"

Thành

"Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới Sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn

và Quy chuẩn kỹ thuật, trường hợp không có Sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương thì nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. Thành phần hồ sơ được quy định như sau:"

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN (NẾU CÓ)

Việc sửa đổi sửa đổi quy định "Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan chuyên ngành là cơ quan chuyên môn do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định, giao trách nhiệm" thành "Tổ chức, cá nhân công bố hợp quy lập hồ sơ công bố hợp quy và nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới Sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, trường hợp không có Sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương thì nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật" nhằm bảo đảm Thông tư vừa phù hợp với quy định tại Nghị định số 127/2007/NĐ-CP, đồng thời phù hợp với Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và nội dung quy định được sửa đổi, bổ sung hiện nay đang được các tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền thực hiện, do đó bảo đảm nguồn lực, điều kiện cho việc thi hành văn bản .

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Ủy ban đã rà soát, tiếp thu, nghiên cứu giải trình và chỉnh lý dự thảo Thông tư theo ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương. Đến nay dự thảo Thông tư đã được chỉnh lý hoàn thiện theo ý kiến góp ý của các cơ quan.

Thực hiện Quyết định số 2785/QĐ-BKH&CN ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia kính trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định, ký, ban hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế Bộ KH&CN (để p/h);
- Vụ TCCB Bộ KH&CN (để p/h);
- VP Bộ KH&CN (để p/h);
- Lưu: VT, TĐC.

Q. CHỦ TỊCH

Hà Minh Hiệp